

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NINH HÒA  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST  
Ngày 09-4-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Ngọc Phụng  
Ông Nguyễn Phương Tuyền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Trương Ngọc Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

**Phạm Thành T** (tên gọi khác: **Tý Ngựa**), sinh năm 1980 tại Ninh Hòa, Khánh Hòa

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Sửa xe máy; trình độ văn hoá 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành T và bà Huỳnh Thị S; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

1. Ông Lê Văn T – Sinh năm: 1975

Nơi cư trú: Tổ dân phố PT 1, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Trần Đình T – Sinh năm: 1974

Nơi cư trú: Thôn XH 1, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Phan Trung T – Sinh năm: 1996

Nơi cư trú: Hội PB, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Hoài N – Sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông N vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/3/2016, Phạm Thành T biết Phạm Văn T trộm cắp xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 79H1 – 356.03 nhưng vẫn mua lại với giá 6.000.000 đồng. Để tránh bị phát hiện, T đã tháo bỏ biển kiểm soát cũ của xe rồi lên mạng Facebook thuê người tên T (không rõ lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thành T cùng biển kiểm soát mang số 79H1 – 383.46 rồi gắn vào xe sử dụng. Ngày 21/7/2016, T mang chiếc xe và giấy chứng nhận giả đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ của ông Lê Văn T ở phường N, thị xã N cầm cố lấy số tiền 22.000.000 đồng. Hết thời hạn cầm cố nhưng T không quay lại lấy xe nên ông T nhờ ông Nguyễn Hoài N bán xe mô tô trên cho ông Trần Đình T với giá 26.000.000 đồng. Khi ông T tiến hành làm thủ tục sang tên xe thì bị cơ quan công an phát hiện, tạm giữ.

Tại bản kết luận giám định số 222/GĐTP/2017 ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 020526 đề ngày 08/7/2015, tên chủ xe Phạm Thành T, sinh năm 1980 và biển kiểm soát xe mô tô mang số 79H1 – 383.46 đều là giả.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa thu giữ được: Một chứng nhận đăng ký xe mô tô giả mang tên Phạm Thành T (kèm theo hồ sơ vụ án); 01 biển kiểm soát giả mang số 79H1 – 383.46 (đã tịch thu tiêu hủy theo bản án hình sự sơ thẩm số 66/2017/HS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa).

Quá trình điều tra, Phạm Thành T đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Số tiền bị cáo cầm cố chiếc xe đã trả đủ cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-HS ngày 13/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Phạm Thành T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại Khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thành T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 341; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Thới mức án từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ số tiền do bị cáo T cầm cố xe và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án:

- Tiêu hủy một chứng nhận đăng ký xe mô tô giả mang tên Phạm Thành T (hiện kèm trong hồ sơ vụ án).

- Các vật chứng còn lại đã xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 66/2017/HS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa theo quy định nên không xem xét.

Bị cáo Phạm Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thành T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T, ông Trần Đình T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Trung T, người làm chứng ông Nguyễn Hoài N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phạm Thành T đã phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, phần tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức vào mục đích trái pháp luật của bị cáo không những xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về con dấu và các loại tài liệu, giấy tờ mà còn gây mất trật tự

trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến hoạt động quản lý của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân, bị cáo Phạm Thành T là thành phần nhân dân lao động; chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; đã trả lại số tiền cầm cố xe cho người liên quan nhằm khắc phục hậu quả của hành vi; bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xem xét hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] **Về bồi thường dân sự:** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tiền cầm cố xe và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] **Về vật chứng của vụ án:**

- Tiêu hủy một chứng nhận đăng ký xe mô tô giả mang tên Phạm Thành T (hiện kèm trong hồ sơ vụ án).

- Các vật chứng còn lại đã xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 66/2017/HS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa theo quy định nên không xem xét.

[6] **Về án phí:** Bị cáo Phạm Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 341; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Phạm Thành T.

Xử phạt bị cáo Phạm Thành T 09 (chín) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

\* Về vật chứng:

- Tiêu hủy một chứng nhận đăng ký xe mô tô giả mang tên Phạm Thành T (hiện kèm trong hồ sơ vụ án).

- Các vật chứng còn lại đã xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 66/2017/HS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa theo quy định nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thành T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thành T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**